

Gã Khờ hay Thằng Ngốc Việt Nam còn sót lại ở đầu thế kỷ 21 này ?

Nguyễn Bàng

Biết tôi hay lò dò lên mạng để tìm đọc dăm ba thứ thay vì phải đọc báo in, nghe đài hay xem nghe truyền hình thời sự nhưng lại là một ông già không biết chơi Phây, không biết Gúc để tìm tôi các trang mạng hay, nhà văn Đặng Xuân Xuyên đã gửi Mail chỉ đường dẫn mời tôi đọc CHUYỆN CỦA GÃ KHỜ ([Xem: tại đây](#)), một truyện ngắn anh viết năm 2006, ra sách năm 2007 (in chung) nhưng giờ mới post lên blog của anh và gửi một số trang và như anh nói gửi để tôi đọc cho vui. Chính vì thế, khi nhìn vào tên truyện, tôi ngỡ mình sẽ được đọc kiểu truyện chàng khờ với hình tượng nhân vật trung tâm là các anh chàng ngốc nghếch với những hành động, việc làm... ngây ngô ngờ ngẩn đại khờ đã đem lại tiếng cười sáng khoái và những trải nghiệm vô cùng lí thú để từ đó người nghe, người đọc rút ra những bài học cho bản thân. Nhưng đọc xong CHUYỆN CỦA GÃ KHỜ, tôi chẳng được vui tý nào mà lại cảm thấy đắng lòng khi nhận ra gã Khờ này phải chăng là một THẰNG NGỐC VIỆT NAM còn sót lại ở đầu thế kỷ 21 này.

Đúng là gã Khờ của Đặng Xuân Xuyên không giống những chàng ngốc, những thằng đại khờ như trong các truyện dân gian của ta với cái ngốc cái đại không biết để đâu cho hết khiến mọi người phải ca thán bảo nhau:

Một đêm quân tử nằm kề

Còn hơn thằng ngốc vỗ về quanh năm.

Con vợ khôn lấy thằng chồng đại

Như bông hoa lài cấm bãi cửt trâu

mà gã là một thằng ngốc đại gia trong xã hội Việt Nam đương thời “*đã từng vụt sáng chói lóa trong mắt mọi người*”.

Những chàng ngốc trong truyện dân gian vì ngốc quá nên luôn bị lừa như có anh mười năm đi ở cho lão trọc phú chỉ được ba nén vàng giả nhưng cầm trên tay, anh ngốc cứ tưởng là vàng thật. Rồi chàng hí hửng muốn đi du ngoạn khắp nơi, đầu tiên có kẻ gạ chàng ta đổi 3 lạng vàng lấy sáu nén bạc mà thực ra chỉ là sáu miếng chì, rồi có kẻ gạ đổi 6 miếng chì lấy bó "lụa đình kiến" quý hiếm mà thực ra chỉ là bó giấy dó, rồi đổi bó giấy dó lấy cái "thiên địa vận" biết trước mọi việc trên thế gian mà thực ra chỉ là cái chong chóng, rồi đổi cái chong chóng lấy viên ngọc lưu ly chưa chắc vua đã có được mà thực ra chỉ là một con niềng niềng có đôi cánh xanh đỏ.



Nguyễn Bàng

Gã Khờ trong truyện của Đặng Xuân Xuyên bị lừa tiền, lừa nhà đi đến cảnh “*bây giờ, hẩn tiều tụy, thắm thương còn hơn mèo đi kiết*” hiển nhiên không phải vì gã ngu đần như chàng ngốc kia mà chỉ vì *gã có tính thương người và lòng trắc ẩn*. Với tấm lòng tốt đẹp ấy, gã rất tin vào tình người nên đã cho thằng bạn nốikhố mượn tiền mà không cần giấy ghi nợ, cũng không cần có người làm chứng, vì vậy khi cần đến đòi lại thì được thằng bạn “*nhường đôi lông mày thô đậm, xoắn tít, nhìn hẩn từ đầu xuống chân rồi hô hố cười, bảo hẩn là thằng khùng, nếu đòi quá, không có chỗ xoay sở thì cầm lấy vài chục nghìn mà đập đổi qua ngày, việc gì phải diễn trò ngớ ngẩn như thế*”. Tiền không đòi được, hẩn tìm về lấy lại ngôi nhà nho nhỏ ở ngoại ô đã giao cho thằng em kết nghĩa trông coi. Thằng em kết nghĩa này là một thằng bé đánh giày nhem nhuốc mà gã đã lầm tưởng là người lương thiện nên đã cưu mang đem nó về nhà nuôi ăn học. Nhưng khi đến ngôi nhà, chạy ra đón hẩn không phải là thằng em kết nghĩa mà là con chó có tên là “*Tình Nghĩa*”. Rồi thằng em ấy, khi biết ý định của gã, nó đã không nỡ lòng, nói trắng phớ ra rằng: “*Vâng, nhà này mua bằng tiền của anh nhưng em đã làm sổ đỏ đứng tên là chủ sở hữu rồi*” và đuổi hẩn đi như đuổi một con chó.

Hai cái khờ dại, hai cái sai lớn nhất về sự ngộ nhận tình người đến nỗi gã bỏ ngoài tai những nhận xét tinh tế của vợ gã về ông bạn nốikhố và thằng em kết nghĩa, không để tâm đến những lời can ngăn của thị, dẫn đến cảnh “*nhà hẩn thừa dần rồi mất hẩn nụ cười hạnh phúc của người vợ*” và đưa tới cảnh “*vợ hẩn nằng nặc nộp đơn ly dị*”.

Trong một xã hội mà mọi chuẩn đạo đức đang bị băng hoại, dối trá lừa đảo phát triển như nấm độc khắp nơi như: lừa đảo qua mạng, lừa đảo bán hàng đa cấp, lừa đảo xin việc làm, lừa đảo chiếm đoạt tài sản ..., gã Khờ đã không thềm nhớ đến lời mọi người vẫn thường bảo nhau: *Cho bạn vay tiền: "Đứng" cho vay, "quỳ" đòi nợ*, cho thằng bạn nốikhố vay tiền mà không cần giấy ghi nợ cũng không cần có người làm chứng. Trong lúc chưa bao giờ câu nói “*tấc đất tấc vàng*” đúng cả nghìn lần như bây giờ khiến cháu giết bà vì sổ đỏ, anh em ruột thịt đâm chém nhau vì nhà đất, thì gã Khờ lại giao hết giấy tờ và nhà đất cho thằng em kết nghĩa trông coi hộ. Gã Khờ tuy không ngu đần, không kém về trí khôn nhưng đã suy xét, ứng phó, xử sự chỉ với thứ lòng tốt đơn thuần và cao thượng của riêng gã nên mới ra nông nỗi thảm hại hơn cả những thằng ngốc trong truyện cổ dân gian. Thế chẳng phải là một thằng ngốc còn sót lại ở đầu thế kỷ này thì sao! Và thế thì làm sao mà vui được khi nghe chuyện về gã? Họa chẳng có một chi tiết làm người đọc vui gượng tý chút, ấy là thấy gã tinh thông về tử vi lý số,

biết về mình: *“Thôi thì cũng là do số phận. Cung nô của hần chẳng ra gì thì đành chấp nhận. Đã Tham Lang hãm địa lại đồng cung với Thiên Diêu hãm địa thì đời hần tàn vì chữ tình là phải.”* mà vẫn mù quáng đi đến chữ “tàn”. Thật đúng là *“Số thầy thì để cho ruồi nó bầu”!*

Kiểu truyện chàng ngốc trong dân gian thường có hai xu hướng kết thúc, hoặc là chàng ngốc phải chết hoặc là chàng ngốc gặp may mắn tìm được hạnh phúc, trở thành người giàu có, khôn ngoan hơn. Gã Khờ trong truyện ngắn của Đặng Xuân Xuyên đã không phải chết vì gã không phải là nhân vật xấu, không bị người đời căm ghét; gã cũng không phải chết để khắc sâu bài học kinh nghiệm sống của con người là: Đừng ngốc nghếch làm việc một cách máy móc thụ động, không biết suy xét vấn đề một cách kĩ lưỡng, không hiểu gì về cuộc sống cả mà phải biết làm chủ được những suy nghĩ và hành động của mình để tránh phải sẽ gặp sự thất bại.

Không bắt gã Khờ phải chết mà rốt cục, Đặng Xuân Xuyên cũng cho gã được gặp may, nhưng trước khi đến với vận may, gã còn phải ê chề ném thêm ít nỗi nhục nhã đắng cay của thời đại mới.

Ấy là, sau khi biết *binh đã vỡ rồi*, gã Khờ cũng nhận ra là phải *lấy thân mà trả nợ đời cho xong*. Đầu tiên, gã vui mình trong men rượu rồi tự nguyện làm một *“Thằng đàn ông bán thân nuôi miệng, một thằng điếm”*.

Như đã nói, gã Khờ trong truyện ngắn của Đặng Xuân Xuyên là một kẻ có học. Vậy gã thừa hiểu, ở Việt Nam từ xưa đến nay người ta đã không mấy ưa loại người làm đĩ, cho dù là đĩ cái. Thì kia, cô Kiều của Nguyễn Du trong văn chương Việt Nam tuy đã được Kim Trọng khen ngợi là: *“Như nàng lấy hiếu làm trinh - Bụi nào cho đục được mình ấy vay?”*, và cô đã sống trong niềm yêu mến của bao lớp người Việt từ bậc thức giả đến kẻ bình dân xưa vậy mà cũng vậy, thế mà mấy lần cô Kiều đã bị cụ Huỳnh Thúc Kháng, một chí sĩ yêu nước gọi là *“Con đĩ Kiều”*, *“Cái giống đục con đĩ Kiều”*.

Ấy là đĩ cái vốn đã cùng với mại dâm xuất hiện và phát triển từ thời nguyên thủy hướng chi đĩ được mới chỉ đến thế kỷ này mới xuất hiện. Gã Khờ bắt chấp mọi giá làm một thằng điếm, một con đĩ được vì *“Hần cần tiền. Hần cần tạo dựng lại cơ nghiệp. Hần cần được tung hô, cần được trọng vọng như ngày trước. Đời hần không thể thiếu thứ hàng xa xỉ đó”*. Làm đĩ được, ấy là con tàu tốc hành để gã nhanh chóng đi tới ga nhật tiền.

Ngay lần đầu tiên làm thằng điếm, gã đã may mắn không phải hầu hạ một máy bay bà già sồ sề, nhăn nhúm nhưng thèm khát tình dục mà là gặp một *“Khuôn mặt đẹp, da lại trắng hồng”*. Mới đầu, thấy *“Á đẹp. Hần cũng thích”* nhưng khi vào cuộc gã mới nhận ra ả là một *“con vợ đĩ lên đĩ xuống, đĩ ngang đĩ dọc mà thằng chồng cấm dâm ho he”*, một *“con đàn bà đĩ thõa đang lên cơn động dục”*. Thế là *“Hần không thích cuộc chơi này nhưng hần không còn sự lựa chọn”* vì gã cần tiền như trên đã nói và thêm nữa vì sợ cái thằng vừa dẫn mối vừa bảo kê cho ả, với *“Một giọng nói sắc gọn, rờn rợn vang lên”*:

- *Làm bốn phận đi. Muốn chết à?*
ở đằng sau cánh cửa.

Hầu hết các truyện dân gian về các chàng rể đều kết thúc có hậu như gặp vua được vua ban thưởng một chức quan trong triều đình và sống cuộc đời giàu có sung sướng hoặc nhờ nói mò mấy câu văn chương học lỏm mà cuối cùng được hưởng hạnh phúc. Nhưng phổ biến nhất là các chàng rể đều may mắn có được cô vợ thông minh hết lòng vẽ đường chỉ lối cho chồng làm ăn nhưng gốc vẫn hoàn gốc, hết lần này đến lần khác đều thất bại khiến người vợ bị người đời mỉa mai muốn tự tử cho xong đời nhưng rồi vì lòng thương chồng các nàng đã bỏ ngay ý định tiêu cực đó, quyết tâm tìm cách giúp chồng trở thành người khôn ngoan hơn.

Đặng Xuân Xuyên cũng dành cho gã Khờ của mình một kết cục có hậu tuy rất khác các truyện dân gian. Gã được một người 12 năm trước đã chịu ơn gã. Người ấy, khi xong việc để lại cho gã một bức thư: *“lấy lại đây đủ giấy tờ ngôi nhà từ tay thằng em kết nghĩa”* của gã bằng cách làm cho: *“Nó thua bạc, gán nhà trả nợ theo đúng kịch bản mà em cùng nhóm bạn thân dàn dựng”*. Người ấy cũng cũng lấy lại *“sợi dây chuyền “bảo bối” mà anh rất quý, bị thằng bạn nối khố của anh chiếm đoạt”* cùng *“Số tiền thằng bạn nối khố lừa đảo, em cũng đã đòi lại và chuyển vào tài khoản cá nhân của anh”*. Bằng cách: *“dùng các chứng cứ phạm pháp “uy hiếp”, bắt tên khốn kiếp phải trả lại anh số tiền đã chiếm đoạt, bọn em đã chuyển cho nhà chức trách những bằng chứng phạm pháp của nó, bắt nó phải trả giá cho những tội ác đã gây ra”*

Một cái hậu tưởng như mơ, đẹp quá sức tưởng tượng khiến CHUYỆN CỦA GÃ KHỜ như một cổ tích hiện đại và nhân vật Gã Khờ thấy lại lòng yêu trời, yêu đất và yêu cuộc sống: *“Hắn bước ra sân, ngược mắt nhìn bầu trời xanh ngắt. Tiếng họa mi nhà ai lảnh lót làm hắn lặng người, rồi bất chợt hắn mỉm cười.”*

Một số bạn đọc cho rằng: *“kết thúc truyện lộ bàn tay sắp đặt của tác giả quá”*, nói như các nhà phê bình văn học là tô hồng quá. Thì tác phẩm văn học là đứa con tinh thần của nhà văn nên nhà văn tạo dáng cho đứa con tinh thần ấy của mình ra sao là tùy thích. Vì vậy tôi có phần đồng ý với nhận định trên của người đọc. Nhưng đọc xong CHUYỆN CỦA GÃ KHỜ, tôi có cảm nhận trong sự sắp đặt lộ liễu ấy, Đặng Xuân Xuyên đã rất muốn giải trình cùng bạn đọc những suy nghĩ ẩn dấu bên trong mà tác giả không thể nói trắng ra được. Theo tôi, thì đó là:

Đành rằng thời đại ngày nay ở nước ta không còn vua nên gã Khờ sao còn được vua cứu giúp và ban thưởng. Đành rằng, vợ gã Khờ đã cảm cảnh kiêu thương người một cách mù quáng của chồng, đã ly dị gã nên gã đâu còn được cô vợ thương yêu giúp chồng khôn ngoan hơn trong cách sống của một xã hội đang loạn chuẩn đạo đức để xóa bỏ ảo tưởng về sự lãng mạn của tình yêu và sự chân thành của tình huynh đệ, bằng hữu. Không có vua ban thưởng, không còn vợ giúp khôn nên phải có một người 12 năm trước đã chịu ơn gã nay ra tay cứu giúp gã. Như thế cũng hợp lý.

Nhưng hà cớ gì người đó không phải là một người Việt đang sống cùng gã trên giải đất hình chữ S này mà lại phải là một người Nhật gốc Việt, nói một cách khác là một người Việt đã dời xa xứ sở *Thiên đường Xã hội chủ nghĩa* của mình để đến sống ở *“Đất nước Mặt trời mọc”* tư bản đang giãy chết. Bao nhiêu luật lệ để đâu, bao nhiêu người Việt đứng về lẽ phải đi đâu mà phải để người Nhật gốc Việt đó về nước và như có phép lạ, lấy lại cho gã tiền bạc đã bị thằng bạn nối khố bắt lương quyết nợ và nhà cửa đã bị thằng em kết nghĩa chó chết chiếm đoạt. Đã thế người đó còn để lại trong thư cho gã những lời lãng mạn đẹp như hoa hồng buổi sáng:

“Vâng! Nhất định khi trở về Việt Nam em sẽ đưa vợ con đến chào anh. Lúc bấy giờ, em sẽ thoải mái được nói lời cảm ơn anh, cảm ơn vị ân nhân đặc biệt của mình.

Ps: Anh!

Chị vẫn còn yêu anh nhiều lắm. Hãy đến làm lành với chị để các cháu được sống trong vòng tay yêu thương của cả bố, cả mẹ.”

Và vì thế tôi coi nhân vật GÃ KHỜ trong truyện ngắn của Đặng Xuân Xuyên là một THẮNG NGỐC VIỆT NAM còn sót lại ở đầu thế kỷ 21 này. Một thằng ngốc hiện đại nên mới có được sự may mắn từ những phép màu hiện đại như khả năng kỳ tài của anh chàng người Nhật gốc Việt kia. Tôi thấy mình cần phải đọc CHUYỆN CỦA GÃ KHỜ này kỹ hơn và ngẫm nghĩ sâu hơn?/.

Sài Gòn, thứ sáu 09-09-2016

NGUYỄN BÀNG

Địa chỉ: Thành phố Sài Gòn

Email: bnguyen37@gmail.com

Nguồn: <https://hung-viet.org/a26072/ga-kho-hay-thang-ngoc-viet-nam-con-sot-lai-o-dau-the-ky-21-nay->

Kính mời đọc thêm bài khác của tác giả tại:

<http://www.vietnamvanhien.org/NguyenBang.html>

www.vietnamvanhien.net



An Lạc & Tự Chủ

VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỪ SÁCH VĂN HIẾN TRÊN MẠNG VỚI HƠN 12300 TÁC PHẨM & TIẾT MỤC